

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 974 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000
Khu đô thị mới trung tâm phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 348/TTr-SXD ngày 23/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 02/8/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới trung tâm phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, như sau:

1. Sửa đổi Điều 5.2 và 5.3 Khoản 5 Điều 1 như sau:

“5.2. Cơ cấu sử dụng đất đai:

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất xây dựng các khu chức năng thuộc đơn vị ở	129,95	48,76
1	Đất ở	118,46	44,45
-	<i>Nhà ở hiện trạng chính trang</i>	35,46	13,31
-	<i>Nhà ở liên kế</i>	59,61	22,36
-	<i>Nhà ở biệt thự</i>	2,63	0,99
-	<i>Nhà vườn</i>	7,25	2,72
-	<i>Nhà ở chung cư</i>	3,71	1,39
-	<i>Nhà ở mới</i>	9,80	3,68
2	Đất công trình công cộng - dịch vụ	5,73	2,15

-	Công trình giáo dục	3,27	1,23
-	Công trình công cộng, dịch vụ	2,46	0,92
3	Đất cây xanh, vườn hoa	5,76	2,16
B	Đất xây dựng các khu chức năng phục vụ chung đô thị	136,55	51,24
1	Đất công trình công cộng	29,85	11,20
2	Đất thương mại dịch vụ	17,71	6,65
3	Đất công trình giáo dục	2,84	1,07
4	Đất cây xanh công viên, thể dục thể thao	15,08	5,66
5	Đất cây xanh cách ly	14,34	5,38
6	Đất giao thông đô thị	54,23	20,34
7	Đất bãi đậu xe	1,32	0,50
8	Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	1,18	0,44
	Tổng cộng	266,50	100,00 ”

5.3. Phân khu chức năng:

- Điều chỉnh khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 5,31ha (ký hiệu CN6.3) thành đất công cộng thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục (ký hiệu C6.3);

- Điều chỉnh khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 7,99ha (ký hiệu CN5.1, CN6.5) thành đất ở liên kế phát triển theo dự án (ký hiệu N5.6, N6.1);

- Điều chỉnh khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 5,15ha (ký hiệu CN6.4, CN6.6) thành đất bố trí cho các cơ sở sản xuất kinh doanh không gây ô nhiễm (ký hiệu CN6.1, CN6.2);

- Điều chỉnh khu chức năng đất ở xây dựng nhà chung cư, diện tích 12,13ha (ký hiệu N3.5, N3.7, N3.8, N5.3, N5.4) thành đất ở liên kế thương mại (ký hiệu N3.5, N3.7, N3.8, N5.3, N5.4);

- Điều chỉnh khu chức năng đất ở xây dựng nhà chung cư và khu chức năng cây xanh, diện tích 3,18ha (ký hiệu N7.5, CX7.2) thành đất ở liên kế bố trí tái định cư có thiết kế đô thị riêng (ký hiệu N7.5, N7.24);

- Điều chỉnh khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 6,69ha (ký hiệu CN6.2) thành đất công cộng thực hiện chính sách xã hội hóa thể thao (ký hiệu C6.2);

- Điều chỉnh khu chức năng đất cây xanh cách ly, diện tích 10,77ha (ký hiệu CXCL2) thành đất công cộng thể thao để xây dựng sân golf (ký hiệu C6.4);

- Điều chỉnh một phần khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 5,93ha (ký hiệu CN7.1, CN7.2, CN7.3) thành đất bố trí cho các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư dự án và trụ sở của các Hội của tỉnh (ký hiệu C7.5, C7.6, C7.7);

- Điều chỉnh phần còn lại khu chức năng đất bố trí cho doanh nghiệp, CN-TTCN, diện tích 5,93ha (ký hiệu CN7.1, CN7.2, CN7.3) thành đất ở liên kế (ký hiệu N7.21, N7.22, N7.23).

Phân khu chức năng tại các khu vực không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 02/8/2005 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị mới trung tâm phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.”

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 02/8/2005 của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột chịu trách nhiệm thông báo nội dung điều chỉnh nêu trên, để nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện và giám sát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài Nguyên và Môi trường; Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà